

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LIÊN HOA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LIÊN HOA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LIEN HOA VIET NAM TRADING SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: L.H VN., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110297226

3. Ngày thành lập: 24/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 11 nhà C khu Nguyễn Công Trứ, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904830843

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (loại trừ dịch vụ báo cáo toà án, hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
16.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại cấm)	4690

17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
22.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
23.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
24.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4774
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
26.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
27.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
28.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Trừ bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí, hoạt động của đấu giá viên)	4789
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
30.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
31.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
32.	Cung ứng lao động tạm thời	7820(Chính)
33.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
34.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
35.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
36.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
37.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
38.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
39.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
40.	Xây dựng nhà để ở	4101
41.	Xây dựng nhà không để ở	4102
42.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
43.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
44.	Xây dựng công trình điện	4221
45.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
46.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

47.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
48.	Xây dựng công trình thủy	4291
49.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
50.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
52.	Phá dỡ	4311
53.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
56.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
57.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
58.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
59.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
61.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sách, truyện các loại; - Bán lẻ báo, tạp chí, bưu thiếp, ấn phẩm khác; - Bán lẻ văn phòng phẩm: Bút mực, bút bi, bút chì, giấy, cặp hồ sơ...	4761
62.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
63.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
64.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
65.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
66.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thuốc tân dược (kể cả thuốc thú y), - Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình. - Bán lẻ nước hoa, nước thơm; - Bán lẻ mỹ phẩm: Son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm mắt và đồ dùng trang điểm khác; - Bán lẻ vật phẩm vệ sinh: Nước gội đầu, sữa tắm, khăn giấy thơm...	4772

